

Số: **230** /BC-UBND

Hà Nội, ngày **30** tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH

Nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố về Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Báo cáo thẩm tra số: 60/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi đối với dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng để phát triển sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến 2025 do Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI; Ngoài những ý kiến tại Báo cáo thẩm tra, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo bổ sung, làm rõ thêm một số nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách như sau:

1. Ban Kinh tế - Ngân sách ý kiến, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố rà soát không quy định lại những chính sách Trung ương, Thành phố đã quy định hiện đang áp dụng, thực hiện chính sách, nội dung chi, mức chi đối với dự án phát triển nông, lâm nghiệp đã quy định chung, trong đó có áp dụng cho cả các đối tượng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số như: nội dung chi đối với khuyến nông; nội dung chi mức chi đối với khuyến khích liên kết tiêu thụ sản phẩm theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ... để tránh quy định lại, trùng lặp (nếu có).

UBND Thành phố báo cáo như sau:

Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025, cụ thể: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022; Thông tư: số 15/2022/TT-BTC ngày

04/3/2022 của Bộ Tài chính; số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc.

Nội dung này Ủy ban nhân dân Thành phố đã tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại phiên họp ngày 12/6/2023, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đơn vị chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Nghị quyết, theo đó chỉ quy định những nội dung mà văn bản của cơ quan Trung ương chưa quy định cụ thể mức chi, không quy định lại những nội dung đã rõ ràng, cụ thể.

Riêng nội dung chi bằng hình thức Hỗ trợ phát triển xuất theo nhiệm vụ chưa có quy định mức chi cụ thể, do vậy tại dự thảo Nghị quyết quy định vận dụng mức chi cho hoạt động khuyến nông có tính chất tương tự làm cơ sở để triển khai thực hiện.

Nhằm cụ thể hóa các văn bản trên cũng như có cơ sở triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Nghị quyết quy định về nội dung, mức chi với 02 hình thức hỗ trợ là: **(1) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; (2) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ;**

Đối với hình thức hỗ trợ (1) **Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị** có Đối tượng và điều kiện áp dụng tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc:

(-) *Hộ nghèo, hộ cận nghèo người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện đang sản xuất nông nghiệp có nhu cầu được hỗ trợ;*

(-) *Doanh nghiệp (sản xuất, chế biến, kinh doanh), Hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị có từ 70% tổng số lao động trở lên là người dân tộc thiểu số.*

Tại Điều 10 Chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của dự thảo Nghị quyết **quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn thành phố Hà Nội đến năm 2030** đã quy định “*Không áp dụng đối với các đối tượng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021 – 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025*”.

Do vậy để đảm bảo chính sách đồng nhất và triển khai kịp thời tiến độ thực hiện Chương trình, Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị xây dựng nội dung và mức chi riêng cho Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Ban Kinh tế - Ngân sách ý kiến, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung giải trình rõ cơ sở đề xuất áp dụng theo phụ lục 05 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định một số nội dung, mức chi đối với hoạt động khuyến nông địa bàn Thành phố (**đây là mức chi cho hoạt động khuyến nông không gắn với phát triển liên kết**

theo chuỗi giá trị); biện pháp đảm bảo nộp lại toàn bộ kinh phí hỗ trợ của ngân sách trong trường hợp không thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch liên kết.

UBND Thành phố báo cáo giải trình như sau:

- Cơ sở áp dụng theo phụ lục 05 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội: Tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định “*Quy trình, thủ tục, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thực hiện theo quy định của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên*”.

Hiện tại nội dung này được quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 19/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên. Tại khoản IV. “*Hoạt động sự nghiệp khác*” biểu số 1, Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 19/7/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (Sự nghiệp kinh tế) của thành phố Hà Nội có nội dung Khuyến nông. Do vậy, đề xuất áp dụng theo các quy định tại phụ lục 5 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

*** Tại nội dung này Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đề xuất áp dụng phụ lục 05 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội đối với hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ, không áp dụng đối với hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.**

Tại khoản d mục 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP “*Nội dung quyết định dự án, kế hoạch liên kết phải bao gồm: Tên dự án, kế hoạch; thời gian triển khai; địa bàn thực hiện; tổng chi phí, cơ cấu từng nguồn vốn (ngân sách nhà nước, vốn của chủ trì liên kết, vốn tham gia của bên liên kết, vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách); nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; dự kiến kết quả thực hiện theo năm ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án, kế hoạch liên kết; đối tượng tham gia; chế tài xử lý và cơ chế thu hồi vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong trường hợp đơn vị chủ trì liên kết vi phạm cam kết và các nội dung khác có liên quan (nếu có)*”.

Tại mục d khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP “*Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định này*”.

Do vậy để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình quy định tại văn bản số 1009/STP-VBPQ ngày 28/4/2023 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành các văn bản gửi các

Sở, ban, ngành có liên quan về việc góp ý dự thảo Nghị quyết, căn cứ văn bản xin góp ý về dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính có văn bản góp ý số 2258/STC-TCHCSN ngày 24/4/2023, trong đó có nội dung “...Để đảm bảo triển khai quy định nêu trên, Sở Tài chính đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, bổ sung đề xuất các nội dung: quy định cụ thể quyền và trách nhiệm của các bên tham gia trong công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện các cam kết của các chủ thể được hưởng chính sách để làm cơ sở thu hồi khoản kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước; quy định về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ nộp lại khoản kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước của các chủ thể được hưởng chính sách không thực hiện đầy đủ các cam kết; đồng thời bổ sung trình tự, thủ tục, hồ sơ có liên quan đến các nội dung nêu trên..... chế tài xử lý và cơ chế thu hồi vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong trường hợp đơn vị chủ trì liên kết vi phạm cam kết và các nội dung khác có liên quan (nếu có)”.

Qua trao đổi, rà soát, đối chiếu ý kiến góp ý của Sở Tài chính với các quy định tại các văn bản hiện hành, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đơn vị chủ trì xây dựng Nghị quyết đã bổ sung nội dung góp ý trên vào Nghị quyết và đây cũng là quy định nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của các chủ thể được hưởng chính sách hỗ trợ, nhằm đảm bảo các chính sách hỗ trợ của Thành phố được triển khai hiệu quả, thiết thực...”.

3. Ban Kinh tế - Ngân sách ý kiến, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung giải trình: Theo quy định tại khoản 1, Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, UBND trình HĐND Thành phố quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại điều 21, 22, 23 của Nghị định. Ngoài nội dung chi, mức chi đề xuất, mẫu biểu, mẫu kế hoạch đề xuất áp dụng theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, Ban đề nghị UBND Thành phố bổ sung, làm rõ các nội dung khác theo quy định phải trình HĐND Thành phố tại điều 40, Nghị định 27/2022/NĐ-CP (trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng thực hiện các hoạt động hỗ trợ sản xuất).

UBND Thành phố báo cáo giải trình như sau:

- Căn cứ theo khoản b Điều 20 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc “Địa bàn thực hiện tại các xã ĐBK, thôn ĐBK thuộc vùng đồng bào DTTS&MN”. Do vậy thành phố Hà Nội không có xã, thôn thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 08/6/2021) do vậy không đủ điều kiện triển khai hình thức hỗ trợ theo Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP “Mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác và đầu mối tiếp nhận hồ sơ thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chủ quản chương trình”.

Vì vậy dự thảo Nghị quyết đề xuất phương thức hỗ trợ thực hiện theo Quy

định của Chính phủ về quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (Nghị định số 98/2021/Đ-CP). Đồng thời bổ sung các điều kiện để được hỗ trợ của tổ chức, cá nhân như phải có cam kết và biện pháp nộp lại kinh phí hỗ trợ khi không thực hiện đầy đủ nội dung trong kế hoạch liên kết.

- Đối với mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ được quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định 27/2022/Đ-CP “*Quy trình, thủ tục, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thực hiện theo quy định của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên*”. Hiện tại nội dung này được quy định tại Nghị định số 32/2019/Đ-CP ngày 19/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên.

Với nội dung xây dựng tổng thể nội dung chi, mức chi đối với các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 27/2022/Đ-CP của Chính phủ để đảm bảo tính bao quát, thống nhất: Ủy ban nhân dân Thành phố xin tiếp thu và sẽ chỉ đạo theo yêu cầu của Ban kinh tế- Ngân sách.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố./

Nơi nhận: *Như*

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban Kinh tế - Ngân sách - HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND;
- Các Sở: NN và PTNT, TC;
- VPUB: CVP, PCVP N.M.Quân; KTN, TH;
- Lưu: VT, KTN Ngân.

9

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quyền